

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 23/7/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Thuận và bà Trần Thị Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/HSST, ngày 01/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 09/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T, sinh ngày 05/11/2000, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn 10, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Ngh, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại Thôn 10, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

Ông Lương Văn H, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 7, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

- Người làm chứng:

1/ Chị Huỳnh Thị Thúy H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn T 6, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn E, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 08/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đang tuần tra trên địa bàn xã P, huyện K thì phát hiện Nguyễn Hữu T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1-625.98 chở 01 thùng carton trên đường thuộc địa phận thôn E, xã P. Thấy có dấu hiệu nghi vấn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã yêu cầu T dừng xe lại để kiểm tra thì phát hiện bên trong thùng carton có 05 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17 x 17 x 10) cm, tổng khối lượng 8,9kg. T khai nhận đó là pháo của một người tên K nhờ Tình chở giao cho người khác không biết tên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hữu T, thu giữ và niêm phong toàn bộ số pháo trên. Sau khi có thông tin đối tượng tên K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở (nhà trọ mà K thuê của ông Lương Văn H) tại thôn 7, xã P, huyện K, đã phát hiện tại nhà bếp có 20 khối hình hộp chữ nhật, bên trong là pháo, mỗi hộp có kích thước (17 x 17 x 10) cm, tổng khối lượng 36,2kg, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ và niêm phong toàn bộ số pháo theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số: 1130/C09B ngày 09/02/2021 của Phân viện khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 05 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x 10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 8,9kg. 20 khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x17x10)cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 36,2kg.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã thu giữ gồm: 01 xe mô tô Yamaha - Sirius, màu đỏ - đen, số máy 5C63458346, số khung RLCS5C630BY458298, gắn biển kiểm soát 47B1-625.98; 25 hộp pháo có tổng khối lượng 45,1kg (8,9kg + 36,2kg = 45,1kg), kích thước (17x 17x10)cm, bên trong mỗi hộp có 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm; 01 điện thoại iPhone 6, số máy C8TNK4VBG5MP, số IMEI 354431068083335, màu trắng, số thuê bao 0365869718; 01 điện thoại Nokia N1280 V05.80, màu đen số thuê bao 0846692425.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 09 tháng đến 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha - Sirius, màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C630BY458298, số máy: 5C63458346, giấy đăng ký xe mang tên Trần Minh Ph (sinh năm: 1973; Trú tại: Thôn 12, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk). Ông Ph khai nhận vào khoảng tháng 6 năm 2020, ông để chiếc xe trên tại sân nhà ở xóm 4, thôn 12, xã P, huyện K thì bị mất trộm, nhưng ông chưa trình báo với Công an. Do vậy cần xem xét chuyển chiếc xe mô tô trên sang vụ việc khác, để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với biển kiểm soát 47B1-625.98 là của chiếc xe mô tô có số khung HD1P50FMG3Y0080426, số máy WA10000001608, do anh Phạm Ngọc H (sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) làm chủ sở hữu. Anh H khai nhận vào năm 2016, trong quá trình sử dụng chiếc xe mô tô thì anh H đã làm rơi mất biển số xe 47B1-625.98, sau đó anh H đã bán chiếc xe trên cho 01 người thu mua phế liệu (không rõ nhân thân, lai lịch). Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy biển kiểm soát 47B1-625.98, là phù với quy định của pháp luật.

Đối với toàn bộ 25 hộp pháo có tổng khối lượng 45,1kg đã thu giữ nêu trên, là vật dễ cháy nổ và pháp luật cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng, để đảm bảo an toàn cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại iPhone 6, số máy C8TNK4VBG5MP, số IMEI 354431068083335, màu trắng, số thuê bao 0365869718 và 01 điện thoại Nokia N1280 V05.80, màu đen, số thuê bao 0846692425, đều là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, để đảm bảo việc đấu tranh phát hiện tội phạm trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 11 tháng 6 năm 2021, về tội tàng trữ,

vận chuyển hàng cấm, thì cần chuyển 02 chiếc điện thoại trên sang vụ án được tách, để tiếp tục giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra Phạm Hồng K đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên chưa làm việc được với K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhưng chưa có đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Phạm Hồng K, về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Do vậy, ngày 11/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định tách vụ án hình sự, về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo đồng ý với quan điểm xử lý vụ án của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ, ngày 08/02/2021 Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B1- 625.98 chở theo pháo hoa nổ để giao cho một người không rõ nhân thân lai lịch, khi đi đến khu vực thôn E, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 thùng carton bên trong chứa 8,9 kg pháo nổ và các phương tiện liên quan.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T đã phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của pháo nổ đối với bản thân và toàn xã hội, bị cáo cũng nhận thức được rằng hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, khi được K nhờ bị cáo vận chuyển cho một người khác mà bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người nhận, nhưng bị cáo vẫn vận chuyển, đây thể hiện coi thường pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội vận chuyển hàng cấm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý một số hàng hóa của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Do vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung loại tội phạm này trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu T đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nên Hội đồng xét xử cần xem xét khi lượng hình.

Từ những phân tích, đánh giá và nhận định nêu trên Hội đồng xét xử thấy bị cáo Nguyễn Hữu T có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt có điều kiện quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự, để cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của địa phương và gia đình cũng đảm bảo tính răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Đối với Phạm Hồng K trong quá trình điều tra Phạm Hồng K đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên chưa làm việc được với K. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ nhưng chưa có đủ căn cứ để khởi tố bị can đối với Phạm Hồng K, về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm. Do vậy, ngày 11/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã ra quyết định tách vụ án hình sự, về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Đối với biển kiểm soát 47B1-625.98 là của chiếc xe mô tô có số khung HD1P50FMG3Y0080426, số máy WA10000001608, do anh Phạm Ngọc H (sinh năm: 1990; Trú tại: Thôn N, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk) làm chủ sở hữu. Anh H khai nhận vào năm 2016, trong quá trình sử dụng chiếc xe mô tô thì anh H đã làm rơi mất biển số xe 47B1-625.98, sau đó anh H đã bán chiếc xe trên cho 01 người thu mua phế liệu (không rõ nhân thân, lai lịch). Do vậy, cần tịch thu, tiêu hủy biển kiểm soát 47B1-625.98, là phù với quy định của pháp luật.

Đối với 25 hộp pháo có tổng khối lượng 45,1kg đã thu giữ, là vật dễ cháy nổ và pháp luật cấm tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng, để đảm bảo an toàn cần phải tịch thu, tiêu hủy.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án huyện Krông Búk ngày 13/7/2021)

Đối với 01 điện thoại iPhone 6, số máy C8TNK4VBG5MP, số IMEI 354431068083335, màu trắng, số thuê bao 0365869718 và 01 điện thoại Nokia N1280 V05.80, màu đen, số thuê bao 0846692425, đều là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, để đảm bảo việc đấu tranh phát hiện tội phạm trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk ra Quyết định tách vụ án hình sự số 01 ngày 11 tháng 6 năm 2021, về tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, thì cần chuyển 02 chiếc điện thoại trên sang vụ án được tách, để tiếp tục giải quyết, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha - Sirius, màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C630BY458298, số máy: 5C63458346, giấy đăng ký xe mang tên Trần Minh Ph (sinh năm: 1973; Trú tại: Thôn 12, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk). Ông Ph khai nhận vào khoảng tháng 6 năm 2020, ông để chiếc xe trên tại sân nhà ở xóm 4, thôn 12, xã P, huyện K thì bị mất trộm, nhưng ông chưa trình báo với Công an. Do vậy cần xem xét chuyển chiếc xe mô tô trên sang vụ việc khác, để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T, phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Hữu T: 09** (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hữu T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 biên kiểm soát 47B1- 625.98 và 25 hộp pháo có tổng khối lượng 45,1kg.

(Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án huyện Krông Búk ngày 13/7/2021)

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại iPhone 6, số máy C8TNK4VBG5MP, số IMEI 354431068083335, màu trắng, số thuê bao 0365869718; 01 điện thoại Nokia N1280 V05.80, màu đen, số thuê bao 0846692425 và 01 chiếc xe mô tô Yamaha - Sirius, màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C630BY458298, số máy: 5C63458346, giấy đăng ký xe mang tên Trần Minh Ph. để tiếp tục điều tra, xử lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Công an huyện Krông Búk;
- Chi cục THADS huyện Krông Búk;
- Các bị cáo, đương sự khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Thái Văn Hải